

Số: 1394 /QĐ-UBND

Huế, ngày 29 tháng 4 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;  
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 464/QĐ-BXD ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2452/TTr-SXD ngày 22 tháng 4 năm 2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành trong lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng. (Có Danh mục TTHC kèm theo)

**Điều 2.** Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Xây dựng cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định; trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC ngay sau khi Quyết định này được ký ban hành.

2. Sở Xây dựng, UBND cấp xã có trách nhiệm:

Niêm yết, công khai và triển khai giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn được Bộ Xây dựng công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- CVP, các PCVP UBND thành phố;
- Cổng TTĐT, TTPVHCC thành phố;
- Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Hải Minh**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG**

*(Kèm theo Quyết định số 1394/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)*

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
<b>Lĩnh vực giao thông vận tải:</b>						
1	Chia sẻ phần giảm doanh thu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn rà soát hồ sơ, ký kết biên bản thống nhất hoặc ra thông báo từ chối việc chia sẻ phần giảm doanh thu: trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</li> <li>- Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị Kiểm toán Nhà nước: trong vòng 10 ngày kể từ ngày các bên ký kết biên bản thống nhất.</li> <li>- Thời hạn gửi báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định việc áp dụng chia sẻ phần giảm doanh thu: trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước (hoặc ngày nhận được báo cáo kết quả cập nhật).</li> <li>- Thời hạn xem xét, quyết định áp dụng chia sẻ phần giảm doanh thu: trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận</li> </ul>	Không	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; Qua dịch vụ Bru chính công ích; Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Nghị định số 122/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về việc xử lý vướng mắc của dự án BOT giao thông.	UBND thành phố, Sở Xây dựng, Kiểm toán nhà nước

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm, cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		được báo cáo của cơ quan ký kết hợp đồng.				
2	Thanh toán chi phí bồi thường, chấm dứt hợp đồng trước thời hạn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn rà soát hồ sơ, ký kết biên bản thỏa thuận hoặc ra thông báo từ chối việc thanh toán, chấm dứt hợp đồng: trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</li> <li>- Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị Kiểm toán Nhà nước: trong vòng 10 ngày kể từ ngày ký kết phụ lục hợp đồng.</li> <li>- Thời hạn gửi báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định việc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn: trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước (hoặc ngày nhận được báo cáo kết quả cập nhật).</li> <li>- Thời hạn xem xét, quyết định chấm dứt hợp đồng trước thời hạn: trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của cơ quan ký kết hợp đồng.</li> </ul>	Không	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã; Qua dịch vụ Bru chính công ích; Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Nghị định số 122/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về việc xử lý vướng mắc của dự án BOT giao thông.	UBND thành phố, Sở Xây dựng, Kiểm toán nhà nước

\* **Ghi chú:** Các TTHC trong danh mục trên được thực hiện tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố.